

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN - TẾT TRUNG THU**  
**TUẦN 4: CHỦ ĐỀ NHÁNH: CƠ THỂ KỲ DIỆU CỦA BÉ**

| Nội dung                              | Thời gian         | Thứ 2                                                                     | Thứ 3                               |
|---------------------------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| Đón trẻ, chơi                         | 80- 90 phút       | ` Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng đúng nơi quy      |                                     |
| Thể dục sáng                          |                   | ` Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc - Điểm danh trẻ                         |                                     |
|                                       |                   | * <b>Nội dung:</b>                                                        | * <b>Mục tiêu</b>                   |
|                                       |                   | ` Hô hấp: Thổi bóng bay                                                   | ` Trẻ biết tập các động tác cùng cô |
|                                       |                   | ` Tay:Co và duỗi từng tay, kết hợp                                        | ` Trẻ có kỹ năng tập các động tác.  |
|                                       |                   | kiễng chân,Hai tay đánh xoay tròn...                                      | ` Trẻ hứng thú tập luyện.           |
|                                       |                   | Bụng: Quay sang trái, sang phải....                                       | * <b>Chuẩn bị</b>                   |
| ` Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang.... | ` Sân tập sạch sẽ |                                                                           |                                     |
| Hoạt động học                         | 30 - 40 phút      | <b>Thể dục</b>                                                            | <b>KPKH</b>                         |
|                                       |                   | Bò chui qua ống dài                                                       | Trải nghiệm về các giác quan        |
|                                       |                   | TC: Ô tô và chim sẻ                                                       |                                     |
|                                       |                   |                                                                           |                                     |
| Hoạt động chơi ngoài trời             | 30 - 40 phút      | ` QS: Lá ổi , cây nhãn, cây bàng, cây hồng xiêm, cây khế                  |                                     |
|                                       |                   | TC: Gieo hạt, con voi, lăn bóng, mèo và chim sẻ; con muỗi                 |                                     |
|                                       |                   | Chơi tự do: Cát, sỏi, lá cây, hạt hạt, chơi với màu nước, hạt ngô.....    |                                     |
| Chơi, hoạt động ở các góc             | 40 - 50 phút      | * <b>Nội dung:</b>                                                        | * <b>Mục tiêu:</b>                  |
|                                       |                   | `GNT: Hát các bài hát về chủ đề                                           | Trẻ biết về góc chơi đã nhận lấy đồ |
|                                       |                   | `GHT: Đọc thơ, xem sách,truyện                                            | chơi ra chơi, biết thể hiện nét mặt |
|                                       |                   | `GTN: Chăm sóc,nhổ cỏ vườn rau                                            | cảm xúc khi giao tiếp, biết vẽ, tô  |
|                                       |                   | `GPV: Bạn trai,gái,cô giáo                                                | màu bàn tay,chân,biết đọc thơ mở    |
|                                       |                   |                                                                           | `sách đúng chiều                    |
|                                       |                   |                                                                           | `Chơi theo nhóm, liên kết góc chơi. |
|                                       |                   |                                                                           | Trẻ biết chơi đoàn kết, lấy và cất  |
|                                       |                   |                                                                           | đồ chơi đúng nơi quy định           |
| Ăn trưa                               | 60- 70 phút       | ` Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn,nhắc trẻ mời cô,mời bạn |                                     |
| Ngủ trưa                              | 140 - 150 p       | ` Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, lấy gối chăn,khi trẻ ngủ không nói chuyện |                                     |
| Ăn phụ                                | 20 - 30 p         | ` Cô chuẩn bị khăn mặt,bát thìa,cùng trẻ kê bàn,nhắc trẻ không nói chuyện |                                     |
| Chơi, hoạt động theo ý thích          | 70 - 80 phút      | ` ÔKTC: Thể dục:bò chui qua ống dài                                       | TCM:Đếm các bộ phận trên cơ thể     |
|                                       |                   | TC: Lăn bóng vào nhà                                                      | chơi tự do                          |
|                                       |                   | Nêu gương cuối ngày                                                       | Nêu gương cuối ngày                 |
|                                       |                   |                                                                           |                                     |
| Trả trẻ                               | 60 - 70 phút      | ` Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân, chỉnh sửa lại đầu tóc, quần áo. |                                     |
|                                       |                   | ` Bố mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo , các bạn .Cô trao đổi với phụ huynh    |                                     |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần, từ ngày 29/09 đến 24/10/2025  
Tuần 4: Từ ngày 20 tháng 10 đến 24 tháng 10/2025  
GV dạy: Lò Thị Phượng

| Thứ 4                                                                                                | Thứ 5                                                               | Thứ 6                            |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| định , Trò chuyện về chủ đề nhánh Cơ thể kỳ diệu của bé                                              |                                                                     |                                  |
|                                                                                                      |                                                                     |                                  |
| 1. <b>Khởi động:</b> Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi chạy các kiểu đi,đi thường, đi bằng mũi chân     |                                                                     |                                  |
| đi thường, đi bằng gót chân, đi thường chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường...về hàng         |                                                                     |                                  |
| 2. <b>Trọng động:</b> Trẻ tập theo nhịp hô, cô tập cùng với trẻ ( Mỗi động tác tập 2 lần x 8 nhịp)   |                                                                     |                                  |
| 3. <b>Hồi tĩnh:</b> Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng.                                              |                                                                     |                                  |
| Ca múa hát tập thể thứ 3,5 theo nền nhạc chủ đề bản thân                                             |                                                                     |                                  |
| Thứ 2 chào cờ, dân vũ. Thứ 4,6 thể dục theo nền nhạc                                                 |                                                                     |                                  |
| LQCV                                                                                                 | Tạo hình                                                            | ÂM NHẠC                          |
| Tập tô chữ cái a,ă,â                                                                                 | Vẽ chân dung bạn trai,                                              | NDKH:DH: Gà gáy vang dậy.....    |
|                                                                                                      | bạn gái (M)                                                         | NDTT:NH: Đường và chân           |
|                                                                                                      |                                                                     | TCAN: Nghe giai điệu đoán tên... |
|                                                                                                      |                                                                     |                                  |
| - tập tầm vông; nu na nu nống- kéo cưa lừa sẻ; Gấu và người thợ săn                                  |                                                                     |                                  |
| ĐCNT ...                                                                                             |                                                                     |                                  |
| * Chuẩn bị                                                                                           | * Tổ chức hoạt động:                                                |                                  |
| `GNT: trống, xắc xô, phách tre                                                                       | `Cô gọi trẻ lại gần trò chuyện với trẻ về cơ nhánh cơ thể kì diệu   |                                  |
| GHT: Sách, truyện                                                                                    | của bé, cô giới thiệu, trò chuyện về nội dung góc chơi, trẻ cài thẻ |                                  |
| GTN: Giẻ lau, nước, bộ dụng                                                                          | về các góc chơi. Trẻ tự phân vai chơi, lấy đồ chơi ra chơi          |                                  |
| cụ chăm sóc cây...                                                                                   | ` Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát, gợi ý cho trẻ chơi và cùng  |                                  |
| ` GPV: Bộ đồ chơi góc phân vai                                                                       | cùng chơi với trẻ. Gợi ý cho trẻ liên kết các nhóm chơi với nhau.   |                                  |
| đồ dùng của cô giáo                                                                                  | ` Cô nhận xét các góc chơi, cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi         |                                  |
|                                                                                                      | Trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định                                   |                                  |
|                                                                                                      |                                                                     |                                  |
| ăn từ tốn,nhai kỹ, ăn nhiều loại thức ăn khác nhau,ăn hết khẩu phần ăn-chờ đến lượt rửa tay.Đi vs    |                                                                     |                                  |
| riêng cười đùa.Trẻ nói thích hay không thích ngủ cùng bạn. Khi trẻ dậy cho trẻ xếp gối chăn - Đi vs. |                                                                     |                                  |
| cười đùa trong khi ăn. ăn từ tốn, nhai kỹ, ăn hết suất ăn, chờ đến lượt rửa tay - đi vệ sinh         |                                                                     |                                  |
| ÔKTC: tập tô: a,ă,â                                                                                  | LQKTM:NH: Đường và chân                                             | `Rèn kỹ năng tự rửa mặt          |
| TC: Lăn bóng vào nhà                                                                                 | Học: kitsmat                                                        | ` TC: Mèo và chim sẻ             |
| Nêu gương cuối ngày                                                                                  | Nêu gương cuối ngày                                                 | Bình cờ, phát phiếu bé ngoan     |
|                                                                                                      |                                                                     |                                  |
| Trò chuyện về bản thân trẻ nhắc trẻ mặc trang phục phù hợp với thời tiết                             |                                                                     |                                  |
| hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp                                                               |                                                                     |                                  |